

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Thực hiện Công văn số 318/UBND-KTTH ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình thực hiện các nội dung theo kết luận, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy. Sở Nội vụ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy (viết tắt là Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy) như sau:

I. Về công tác triển khai thực hiện

Triển khai Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND trình HĐND tỉnh, đồng thời xây dựng trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện¹ trong đó, xác định cụ thể từng nhiệm vụ phải thực hiện, tiến độ hoàn thành và yêu cầu các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

Đồng thời, tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức họp giao ban định kỳ hàng quý để đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp để thực hiện trong thời gian đến.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy

1. Về cải cách thể chế

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp thẩm định tổng số 155 lượt dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND tỉnh do các sở, ban, ngành gửi đến (61 nghị quyết, 94 quyết định). Qua thẩm định, HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã ban hành 135 văn bản QPPL (50 nghị quyết, 85 quyết định). Nhìn chung, văn bản QPPL được ban hành đúng quy trình, quy định. HĐND và

¹ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát động và triển khai phong trào thi đua "Đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025"; Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Ngãi năm 2022, Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; Công văn số 900/UBND-TTTC ngày 03/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2022 của tỉnh và chế độ thông tin, báo cáo; Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh giai đoạn 2022-2025 của tỉnh.

UBND các cấp cũng đã ban hành kịp thời các văn bản QPPL để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

- Về công tác rà soát văn bản QPPL: Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 25/01/2022 về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022; Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2021²; Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2022³. Đặc biệt, để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trách nhiệm cho Sở Tư pháp và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện và chấn chỉnh việc kiểm tra, xử lý văn bản QPPL⁴.

- Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL: Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 09/9/2022, Sở Tư pháp tổ chức tự kiểm tra 59 văn bản QPPL của UBND tỉnh và một số văn bản cá biệt của Chủ tịch UBND tỉnh (đạt tỷ lệ 100%); Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 86 văn bản QPPL do HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi đến sau khi ban hành (07 nghị quyết, 79 quyết định). Triển khai thực hiện Quyết định số 2046/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Tư pháp đã thành lập 04 Đoàn kiểm tra công tác ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện Sơn Tây, Trà Bồng, Minh Long và Mộ Đức từ năm 2019 - 2021⁵.

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được quan tâm thực hiện gắn với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL, đạt nhiều kết quả tích cực⁶.

² Thực hiện công bố 113 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2021 (42 nghị quyết, 68 quyết định và 03 chỉ thị); 18 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần trong năm 2021 (02 nghị quyết và 16 quyết định) và 01 quyết định ngưng hiệu lực một phần.

³ Thực hiện công bố 63 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2022 (21 nghị quyết, 42 quyết định); 16 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần trong năm 2022 (12 nghị quyết và 04 quyết định).

⁴ Công văn số 2216/UBND-NC ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 12/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁵ Qua kết quả kiểm tra tại huyện Sơn Tây, Trà Bồng, Minh Long đã phát hiện 26 văn bản (08 văn bản QPPL, 18 văn bản cá biệt) có sai sót về nội dung và thẩm quyền ban hành. Đã thực hiện kiến nghị bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần đối với 10 văn bản cá biệt; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới đối với 16 văn bản (08 văn bản QPPL, 08 văn bản cá biệt). Tại huyện Mộ Đức, qua kiểm tra 25 văn bản QPPL (09 nghị quyết, 16 quyết định) và một số văn bản cá biệt có chứa QPPL, đã phát hiện 05 văn bản (03 văn bản QPPL, 02 văn bản cá biệt) có sai sót về nội dung, thẩm quyền. Đã thực hiện kiến nghị bãi bỏ toàn bộ đối với 01 văn bản cá biệt chứa quy phạm; sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới đối với 04 văn bản (03 văn bản QPPL, 01 văn bản cá biệt). Đến nay, các huyện Sơn Tây, Trà Bồng và Minh Long đã xử lý xong các văn bản đạt 100%; huyện Mộ Đức đã ban hành Công văn số 04/UBND-NC ngày 05/01/2023 triển khai thực hiện xử lý theo Báo cáo số 281/BC-STP ngày 30/12/2022 của Sở Tư pháp.

⁶ Kịp thời tham mưu ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh (tại Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 25/01/2022); Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 19/7/2022 tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; tổ chức tuyên truyền phổ biến, tập huấn những nội dung cơ bản của các văn bản luật; thể chế về công tác theo dõi thi hành pháp luật được hoàn thiện. Hoàn thành kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại UBND các huyện Sơn Tây, Trà Bồng, Minh Long và Mộ Đức. Tập trung theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022.

2. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Về kiểm soát ban hành quy định TTHC:

Từ khi ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU đến nay, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng (gồm: thực hiện đánh giá tác động TTHC và thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật) và trình HĐND tỉnh 01 văn bản quy phạm pháp luật quy định về TTHC⁷.

b) Về đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 1844/UBND-TTHC ngày 22/4/2022 về việc tổ chức triển khai thực hiện bộ nhận diện thương hiệu; hiện nay, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban ngành và địa phương đang tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 về việc ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (thay thế Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh).

- HĐND tỉnh khóa XIII đã thông qua Nghị Quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, có hiệu lực kể từ ngày 17/12/2022; đây là nghị quyết đặc thù của tỉnh, nhằm mục tiêu động viên, khuyến khích, hỗ trợ kịp thời cho đội ngũ làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp để nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả sáng kiến tiếp nhận thủ tục đăng kiểm tàu cá⁸. Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC⁹, cụ thể:

+ Cấp tỉnh: Kể từ ngày 01/6/2022 đã thực hiện số hóa hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh đối với các sở, ngành trong việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết TTHC trên phần mềm Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh (từ ngày 13/6/2022, tiếp tục thực hiện trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh - phiên bản mới).

⁷ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh.

⁸ Cho phép ngư dân nộp hồ sơ tàu cá trực tuyến mức độ 4 bằng phương thức gọi điện thoại đến hệ thống tổng đài của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh để nộp hồ sơ và đăng ký nhận kết quả giải quyết tại nhà từ tháng 10/2021 đến nay. Cách làm này được ngư dân đánh giá rất cao, mang lại lợi ích thiết thực, giúp ngư dân giảm được thời gian, chi phí đi lại; vừa giúp loại bỏ chi phí không chính thức từ việc nhờ đối tượng làm dịch vụ; tiết kiệm chi phí cho chủ tàu cá và ngân sách nhà nước mỗi năm hàng tỷ đồng; tính từ ngày 05/10/2021 đến 15/01/2023 đã có 3.407 hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết, tiết kiệm cho chủ tàu cá gần 1,5 tỷ đồng.

⁹ Theo Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 13/3/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 7108/UBND-TTHC ngày 29/12/2021, Công văn số 1549/UBND-TTHC ngày 06/4/2022.

+ Cấp huyện, cấp xã: Triển khai thực hiện công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã từ ngày 01/12/2022 (đưa vào thực hiện sớm hơn so với Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh, lộ trình số hóa tại Bộ phận Một cửa cấp huyện từ ngày 01/12/2022 và cấp xã từ ngày 01/6/2023).

- Cùng với số hóa hồ sơ TTHC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ 25 dịch vụ công thiết yếu theo yêu cầu của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Về thực hiện thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định của Chính phủ, UBND tỉnh:

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xây dựng kế hoạch rà soát cụ thể phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị và địa phương gắn với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC, trong đó gắn với chỉ tiêu phấn đấu rút ngắn 30% thời gian giải quyết TTHC so với khung thời gian quy định chung của Trung ương¹⁰. Qua rà soát, tổng số TTHC kiến nghị phương án đơn giản hóa của tỉnh là 07 TTHC (biểu mẫu rà soát và tính toán chi tiết tại phụ lục kèm theo), với lợi ích tiết kiệm chi phí tuân thủ TTHC: 138.770.382 đồng/năm và tỷ lệ cắt giảm chi phí 12,26% (Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 16/12/2022).

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 03 quyết định phê duyệt Danh mục TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định của Trung ương của 08 TTHC trong lĩnh vực lưu trú, dịch vụ du lịch, việc làm, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ.

d) Về thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC:

- UBND tỉnh đã tham gia góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giai đoạn 2022-2025 và dự thảo Hướng dẫn thống kê, công bố, công khai, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ do Văn phòng Chính phủ chủ trì soạn thảo gửi lấy ý kiến. Triển khai thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; các sở, ban ngành và

¹⁰ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 28/01/2022. Tại Kế hoạch, xác định cụ thể 08 nhóm quy định, TTHC trọng tâm thực hiện rà soát, đánh giá; ngoài ra, yêu cầu các sở, ban ngành còn lại, UBND cấp huyện chủ động quyết định việc rà soát các TTHC thuộc phạm vi giải quyết của cơ quan, địa phương mình.

địa phương đang thực hiện thống kê TTHC nội bộ trong lĩnh vực ngành, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc việc triển khai xây dựng Đề án phân cấp trong giải quyết TTHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Báo cáo số 186/BC-UBND ngày 15/11/2021 và đang phối hợp triển khai thực hiện phương án phân cấp trong giải quyết TTHC tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ khi có yêu cầu, hướng dẫn của bộ, ngành liên quan.

đ) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa tại cấp huyện, cấp xã:

- Cấp tỉnh (Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh): Đề tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động phục vụ và kiểm soát việc giải quyết TTHC hiện nay theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh quyết định phê duyệt Đề án hợp nhất Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Phòng Kiểm soát TTHC thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và thành lập Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Quảng Ngãi thuộc Văn phòng UBND tỉnh¹¹. Ngoài ra, UBND tỉnh còn ban hành nhiều văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các hoạt động tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh Quảng Ngãi nhằm giải quyết kịp thời hồ sơ, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp¹².

- Cấp huyện, cấp xã: Tại 13 đơn vị cấp huyện và 173 đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh hiện nay đã thành lập Bộ phận một cửa. Bộ phận một cửa cơ bản được trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức và thống nhất sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

e) Về đánh giá chất lượng giải quyết TTHC:

- Tổ chức, cá nhân đến thực hiện TTHC đều hài lòng và đánh giá cao thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên trong việc tư vấn, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm, đối với Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã thực hiện việc đánh giá chưa nhiều; việc đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị được thực hiện qua thiết bị điện tử Tablet hoặc Phiếu đánh giá đặt tại quầy tiếp nhận hồ sơ.

- Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh đạt 99,8% với hơn 44.922 lượt đánh giá.

¹¹ Quyết định số: 1257/QĐ-UBND ngày 22/12/2021, 1258/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

¹² - Chủ tịch UBND tỉnh chuyên địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC lĩnh vực Bảo hiểm xã hội đối với 07 TTHC thuộc 03 lĩnh vực của Bảo hiểm Xã hội tỉnh vào thực hiện tại Trung tâm kể từ ngày 01/3/2022 (Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 22/02/2022).

- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chuyển giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 07 Sở: Nội vụ, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh (Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 10/3/2022) theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

- Tổ chức làm việc ngày Thứ 7 hàng tuần để trả kết quả giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân từ ngày 16/4/2022 đến ngày 19/11/2022.

g) Về công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC và cập nhật dữ liệu TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

- Công bố Danh mục TTHC: Từ đầu năm 2022 đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 43 quyết định công bố kịp thời danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Công khai TTHC: Các TTHC sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, đều đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ngãi (<https://quangngai.gov.vn>), Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.quangngai.gov.vn>) và trên Cổng thông tin thành phần của các sở, ban ngành, địa phương; thực hiện niêm yết công khai đầy đủ, đúng quy định bằng bản giấy trên bảng treo tường, đóng tập đặt trên kệ, màn hình điện tử tại nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Bên cạnh việc công khai TTHC, các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện đăng tải công khai, niêm yết bảng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quy định hành chính để đảm bảo quyền được phản ánh, kiến nghị của người dân khi thực hiện TTHC.

- Nhập dữ liệu TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia: Thực hiện nhập, tích hợp đầy đủ, kịp thời TTHC được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

h) Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử:

- UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh khi thực hiện các TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 3749/UBND-TTHC ngày 28/7/2022 yêu cầu các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc thực hiện Nghị quyết; tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách giảm 50% phí, lệ phí khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến đối với 10 lĩnh vực được quy định tại Nghị quyết nêu trên đến cá nhân, tổ chức trên địa bàn bằng những hình thức, biện pháp phù hợp, hiệu quả.

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản¹³ chỉ đạo, yêu cầu các sở, ban ngành và địa phương tăng cường việc đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến, trong đó chỉ đạo giao chỉ tiêu¹⁴ sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối

¹³ Công văn số 3158/UBND-TTHC ngày 28/6/2022 về việc đơn đốc, thúc đẩy hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến; Công văn số 3162/UBND-TTHC ngày 28/6/2022 về việc thực hiện tích hợp, cung cấp thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Công văn số 3841/UBND-TTHC ngày 03/8/2022 về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về cải cách việc thực hiện TTHC; Công văn số 4471/UBND-TTHC ngày 07/9/2022 về việc đơn đốc xử lý dịch vụ công trực tuyến giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 về việc phê duyệt Quy trình thực hiện TTHC đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 5064/UBND-TTHC ngày 07/10/2022 về việc khẩn trương thực hiện một số chỉ tiêu về cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

¹⁴ hồ sơ TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phải đạt tỷ lệ tối thiểu 30% đối với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 20% đối với các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Nghĩa Hành, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi và 10% đối với các huyện còn lại.

với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh (*Thông báo Kết luận số 643/TB-UBND ngày 23/12/2021*); Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh (*Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 29/7/2022*); tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh đã bố trí 01 quầy và Bộ phận Một cửa cấp huyện đã bố trí người trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đồng thời thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền trên các kênh thông tin; xây dựng các video hướng dẫn; các tờ rơi hướng dẫn thanh toán trực tuyến để cung cấp cho người dân khi thực hiện TTHC. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tăng liên tục trên tất cả các lĩnh vực, trong năm đã tiếp nhận, giải quyết hơn 65.503 hồ sơ trực tuyến, tăng gấp ba so với năm 2021, qua đó giúp người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục nhanh chóng, tiết kiệm đáng kể chi phí, thời gian đi lại.

- Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp tục đẩy mạnh việc chứng thực và sử dụng bản sao điện tử từ bản chính đảm bảo đạt yêu cầu từ năm 2022 trở đi theo yêu cầu tại Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 05/8/2021.

- Triển khai thực hiện thử nghiệm sáng kiến nộp hồ sơ trực tuyến mức 4 thông qua ứng dụng cài đặt trên thiết bị di động thông minh (smartphone) đối với một số TTHC (Công văn số 5226/UBND-TTHC ngày 13/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, Công văn số 2200/VP-TTHC ngày 09/12/2022): Thủ tục “Thông báo hoạt động khuyến mại” thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương; “Đăng ký thành lập hộ kinh doanh, Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh” thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân lựa chọn thực hiện và tại nhiều địa phương đã triển khai thành công 100% việc nộp hồ sơ qua thiết bị di động thông minh.

- Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương đẩy mạnh vận động, hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính (phí, lệ phí) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 Chính phủ, trong năm 2022 có 2.856 hồ sơ của 87 TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền đạt trên 01 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 43,5% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tuy nhiên, số lượng TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia vẫn còn thấp.

i) Thực hiện kiểm tra, giám sát, thanh tra gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách TTHC ở địa phương, đơn vị:

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 21/02/2022 về kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022 trên địa bàn tỉnh, trong năm đã triển khai thực hiện việc kiểm tra tình hình hoạt động kiểm soát TTHC của 10 xã, phường, thị trấn của 05 huyện, thị xã; đồng thời, giao Văn phòng UBND tỉnh tổ chức kiểm tra đột xuất đối với một hoặc nhiều lĩnh vực thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của một số cơ quan, đơn vị, địa phương

khi có phản ánh, kiến nghị trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC hoặc qua phản ánh của các cơ quan thông tin báo chí.

- Qua kiểm tra, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở và địa phương chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, sai sót trong tổ chức và hoạt động giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp xã, nhất là trong lĩnh vực đất đai (*Công văn số 6538/UBND-TTHC ngày 23/12/2022*). Bên cạnh việc tổ chức kiểm tra, đã thực hiện tốt việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, địa phương được kiểm tra thực hiện xử lý, khắc phục sai sót được nêu trong các thông báo kết luận kiểm tra năm trước.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

Công tác rà soát, đánh giá, lập đề án, phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố kịp thời, có chất lượng theo đúng chỉ đạo, yêu cầu của Trung ương. Hiện nay, Trung ương đang tiến hành tổng kết sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đang xây dựng dự thảo sửa đổi Nghị quyết số 1211/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016, đã lấy ý kiến của các địa phương. Ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được ban hành, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các địa phương rà soát, đánh giá các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã không đảm bảo tiêu chí theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để có phương án, đề án kịp thời, sát thực tế, toàn diện nhằm triển khai thực hiện theo yêu cầu và chỉ đạo của Trung ương.

Trên cơ sở quy định của Chính phủ, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương; tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh luôn được rà soát, sắp xếp, sửa đổi, bổ sung kịp thời¹⁵. Đến nay, việc sắp xếp các sở, ngành, cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đảm bảo đúng theo quy định Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; kết quả sắp xếp đến tháng 08/2022 giảm 04 Chi cục¹⁶, 26 phòng chuyên môn thuộc sở và 25 phòng chuyên môn thuộc chi cục và tương đương. Trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; đã kịp thời ban hành lại Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 17 sở, ban ngành¹⁷, làm cơ sở để các cơ quan triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định, đảm bảo khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

Sắp xếp, giảm tối đa các Ban Quản lý dự án, tổ chức phối hợp liên ngành. Thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng, UBND tỉnh tiến hành sắp xếp, tổ chức lại các Ban

¹⁵Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Công văn số 5222/UBND-NC ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

¹⁶ Chi cục Biển và Hải đảo thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chi cục Văn thư lưu trữ thuộc Sở Nội vụ; Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Chi cục Giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng.

¹⁷ Thanh tra tỉnh; Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Giao thông vận tải; Ban Dân tộc; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Ngoại vụ; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông

Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương¹⁸.

Các tổ chức phối hợp liên ngành luôn được rà soát kiện toàn, sắp xếp đảm bảo tinh gọn, chỉ thành lập tổ chức khi thật sự cần thiết, yêu cầu sự phối hợp của nhiều cơ quan trong quá trình tham mưu quản lý nhà nước.

Công tác phân cấp, ủy quyền luôn được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo các quy định hiện hành, đảm bảo nguyên tắc ngành, cấp nào quản lý có hiệu quả hơn thì giao cho ngành đó, cấp đó quản lý, nhằm nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; cụ thể trên một số lĩnh vực như: Về công tác tổ chức bộ máy, quỹ xã hội từ thiện¹⁹, về lĩnh vực tài nguyên và môi trường²⁰, về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch²¹...

Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần. Thực hiện thí điểm việc thi tuyển, thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, UBND tỉnh đã báo cáo và trình Thủ tướng Chính phủ danh mục đơn vị sự nghiệp công lập đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ và thuộc ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 2 Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg ngày 12/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ để chuyển thành công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025²² và sẽ triển khai thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

¹⁸ Cụ thể từ 13 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành thuộc các Sở, ban, ngành (*chưa tính 14 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc 14 huyện, thành phố*) sắp xếp còn 03 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành thuộc UBND tỉnh, giám 10 Ban Quản lý. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các Ban Quản lý dự án, năm 2021 UBND tỉnh quyết định sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh. Đồng thời, đến thời điểm hiện nay, đã thực hiện hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng với Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Ban Quản lý cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại 10/13 huyện, thị xã, thành phố. Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh đều là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, nên Nhà nước không giao biên chế và kinh phí hoạt động.

¹⁹(1) UBND tỉnh thực hiện phân cấp cho Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với phòng thuộc sở, phòng thuộc chi cục; phòng, chi cục thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh; (2) UBND tỉnh thực hiện phân cấp cho UBND cấp huyện Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc UBND cấp huyện; (3) Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện phân cấp cho thủ trưởng sở, ban, ngành, UBND cấp huyện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý; (4) Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện phân cấp cho UBND cấp huyện: Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; mở rộng phạm vi hoạt động và kiện toàn, chuyển đổi quỹ; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cho phép thay đổi hoặc cấp lại giấy phép thành lập; thu hồi giấy phép thành lập đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn (*trừ quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã*).

²⁰ UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nội dung liên quan công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (tại Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 29/4/2022), cụ thể: (1) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh; (2) Tổ chức thẩm định hồ sơ cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường các đối tượng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; (3) Tổ chức thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

²¹UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tại Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 11/01/2022), cụ thể: (1) Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật quy định tại điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; (2) Thủ tục chấp thuận tổ chức biểu diễn nghệ thuật quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

²² Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe (*trực thuộc Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi*); Trung tâm Tư vấn nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi*).

4. Về cải cách chế độ công vụ

- Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2022 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1564/UBND-NC ngày 07/4/2022 về việc triển khai thực hiện xây dựng lại Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo Nghị định của Chính phủ; giao Sở Nội vụ hướng dẫn, tổ chức tập huấn, đôn đốc các; trên cơ sở Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở đã tham mưu thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt đề án đối với 35/35 cơ quan, đơn vị, địa phương.

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nội dung về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Sau khi có thông báo kết luận của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ, Sở Nội vụ đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, nâng ngạch cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiến độ và thời gian đề ra²³.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng: Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2021 - 2025 và các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm²⁴ nhằm chú trọng nâng cao năng lực, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

5. Về cải cách tài chính công

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương áp dụng từ năm 2022 và những năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định ngân sách mới và có văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện²⁵.

Hiện nay, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện rà soát, xây dựng lại Phương án tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh; đồng thời, tiếp tục nghiên cứu tham mưu xây dựng Đề án thí điểm cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công

²³ Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2022, Quyết định số 75/QĐ-SNV ngày 02/03/2022 về việc ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông. Đã tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ cán sự lên chuyên viên và từ chuyên viên lên chuyên viên chính cho 173 công chức, viên chức (kể cả khối Đảng);

²⁴ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 28/01/2022; Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 28/6/2022; Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/7/2022; Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 22/9/2021; Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 31/12/2022; Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 31/12/2022.

²⁵ Công văn số 7164/UBND-KTTH ngày 30/12/2021.

lập, sau khi các cơ quan có thẩm quyền ban hành đầy đủ các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 về phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Để triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi²⁶ và ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo thực hiện²⁷. Ngoài ra, công tác Chuyển đổi số của tỉnh đã được một số kết quả nhất định²⁸.

²⁶ Quyết định số 1742/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi.

²⁷ - Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 về Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0; Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 31/12/2021 về Phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

- Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 về ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 1742/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 về việc Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban.

- Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 22/02/2022 về Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 22/02/2022 về phê duyệt danh sách thành viên Ban Chỉ đạo; Quyết định số 03/QĐ-BCĐ ngày 22/02/2022 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

- Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 10/4/2022 của Ban Chỉ đạo về Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

- Thông báo số 05/TB-BCĐ ngày 25/7/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi về Phân công thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm và theo dõi, thúc đẩy thực hiện các chỉ số chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025.

- Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 09/2/2022 ban hành Quy chế Quản lý, vận hành thử nghiệm Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 ban hành Quy trình tổ chức, vận hành nội bộ của tỉnh phục vụ phiên họp Hội nghị truyền hình từ cấp xã lên Chính phủ.

- Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 về công bố danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI.

- Các Kế hoạch: số 166/KH-UBND ngày 14/10/2022 ban hành Kế hoạch tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, số 148/KH-UBND ngày 15/09/2022 về Tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, số 138/KH-UBND ngày 31/08/2022 về Thúc đẩy triển khai sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, số 122/KH-UBND ngày 02/8/2022 Truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022- 2025, số 117/KH-UBND ngày 27/7/2022 Bổ sung nhiệm vụ phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2022, số 103/KH-UBND ngày 23/6/2022 về Triển khai thực hiện Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 và Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, số 100/KH-UBND ngày 20/6/2022 về phát triển nền tảng địa chỉ số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, số 97/KH-UBND ngày 15/6/2022 về Hỗ trợ, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, số 73/KH-UBND ngày 28/4/2022 về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, số 48/KH-UBND ngày 18/03/2022 về Tổ chức Lễ Khai trương Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi và ký kết Hợp tác xây dựng Chiến lược chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023, số 194/KH-UBND ngày 16/12/2022 về phát triển Hạ tầng số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, số 187/KH-UBND ngày 08/12/2022 về ứng dụng điện toán đám mây giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Công văn số 1834/UBND-KGVX ngày 22/4/2022 về triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022; Công văn số 3662/UBND-KGVX ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện kết nối và cung cấp thông tin lên Trung tâm IOC; Công văn số 3730/UBND-KGVX ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai Tô Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

²⁸ Đến nay 100% Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số cấp huyện đã được thành lập để tham mưu, triển khai công tác chuyển đổi số; Tô Công nghệ số cộng đồng đã được thành lập đến 100% cấp huyện, cấp xã và được tổ chức tập huấn về kỹ năng số, gồm 1.122 Tổ

Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông triển khai nhiệm vụ thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành dùng chung trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi²⁹ và triển khai hướng dẫn sử dụng hệ thống đến 100% các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh³⁰.

Đến nay 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật), trong đó khoảng trên 95% số văn bản được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng. Tỷ lệ hồ sơ xử lý trên môi trường mạng hiện nay đạt khoảng 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 70% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 50% hồ sơ công việc tại cấp xã (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

7. Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025³¹, Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2023³², nhằm tạo sự bứt phá mạnh mẽ về điểm số và thứ hạng Chỉ số PCI tỉnh Quảng Ngãi xếp vào nhóm tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành kinh tế khá của cả nước, tạo môi trường kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, năng động và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh nhằm thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025; thường xuyên đôn đốc các sở, ban ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục, cải thiện nâng cao các chỉ tiêu trong chỉ số thành phần PCI Quảng Ngãi năm 2021 và các năm tiếp theo đảm bảo đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

Công nghệ số cộng đồng với sự tham gia của hơn 7.309 thành viên. Xây dựng và đưa vào vận hành thử nghiệm Trung tâm điều hành thông minh tỉnh và triển khai 09 phân hệ (Giám sát, điều hành về: y tế, giáo dục, du lịch, kinh tế - xã hội, tàu cá, dịch vụ công, văn bản điều hành, an toàn thông tin, thông tin trên môi trường mạng) nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh. Tổ chức Lễ Phát động bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với hơn 400 điểm cầu tại UBND, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường học phổ thông tại 13 huyện, thị xã, thành phố với sự tham gia của hơn 14.000 đại biểu là Lãnh đạo UBND, các phòng, ban chuyên môn các huyện, thị xã, thành phố, cán bộ, giáo viên trong ngành Giáo dục và Đào tạo và học sinh các trường tham dự Chương trình phát động và tham gia tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số.

²⁹ Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Hệ thống quản lý văn bản điều hành dùng chung trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

³⁰ Đã phối hợp đơn VNPT Quảng Ngãi triển khai thực hiện nâng cấp Công Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi lên phiên bản iGate 2.0; đồng thời đã tổ chức 04 đợt tập huấn cho CBCCVC liên quan đến cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 01 lớp bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số đối với lãnh đạo CIO các cơ quan trong tỉnh (*Lãnh đạo các sở, ban ngành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch phụ trách CNTT, Chánh Văn phòng UBND các huyện, thị xã, thành phố*); 01 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho công chức, viên chức phụ trách CNTT các cơ quan trong tỉnh (*Công chức, viên chức chuyên trách/phụ trách về CNTT, ATTT các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố, lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố*). Từ ngày 01/6/2022, tại Bộ phận một cửa tỉnh Quảng Ngãi (*Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh*) đã triển khai thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với 25 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022, thực hiện số hóa từ ngày 01/7/2022.

Đã đề nghị VNPT Quảng Ngãi hỗ trợ giải pháp sử dụng thử nghiệm hệ thống phần mềm lõi số hóa và kho dữ liệu trong năm 2022 để bảo đảm việc số hóa hồ sơ trên Hệ thống iGate 2.0 của tỉnh được thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa cấp huyện vào đầu tháng 12/2022.

³¹ Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021; Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 13/01/2022; Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022.

³² Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 18/01/2023.

Đến nay, quy hoạch tỉnh đã cơ bản hoàn thiện đảm bảo đầy đủ các nội dung được quy định³³ trình Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)³⁴. Ngoài ra, UBND tỉnh đã tổ chức định kỳ các Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu và chỉ đạo các sở, ban ngành kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với các dự án ngoài ngân sách nhà nước³⁵.

III. Đánh giá chung

- Công tác CCHC được HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi xác định là nội dung quan trọng, thường xuyên của các cơ quan từ tỉnh đến cơ sở. Để đạt được mục tiêu đặt ra, UBND tỉnh đã đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh và thường xuyên, liên tục chỉ đạo triển khai đầy đủ các văn bản, nhiệm vụ CCHC.

- Ban hành đầy đủ các văn bản để làm cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC theo chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ và Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy và đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.

- Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2021 có nhiều chuyển biến tích cực, tăng thứ hạng, nhất là về điểm số CCHC, tăng 13,21% so với năm 2020³⁶.

Ngoài những mặt tích cực đạt được nêu trên, công tác CCHC của tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đó là:

- Cải cách thủ tục hành chính ở một số địa phương thực hiện còn chưa đồng bộ, chất lượng còn chưa đồng đều giữa cấp tỉnh với cấp huyện, xã.

- Dịch vụ công trực tuyến cấp huyện, cấp xã phát sinh hồ sơ TTHC còn thấp, nhiều nơi không phát sinh hồ sơ vì tổ chức, công dân còn ít quan tâm lựa chọn phương thức nộp hồ sơ trực tuyến, vẫn còn thói quen lựa chọn hình thức nộp hồ sơ trực tiếp và một số cơ quan chưa chủ động triển khai hướng dẫn, vận động người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số nhìn chung vẫn còn thiếu đồng bộ trong khâu triển khai giữa các

³³ (1) Điều 27 Luật Quy hoạch, Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP, Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 12/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch đã được Chính phủ quy định tại Nghị quyết 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 và Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 15/9/2020³³; (3) 38 nội dung đề xuất đưa vào quy hoạch tỉnh.

³⁴ Tại Tờ trình số 309/TTr-SKHĐT ngày 23/11/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định quy hoạch tỉnh và báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

³⁵ Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/12/2022; Báo cáo số 282/BC-SKHĐT ngày 30/9/2022, Công văn số 2372/SKHĐT-XTĐT ngày 14/11/2022, Báo cáo số 379/BC-SKHĐT ngày 23/12/2022, Báo cáo số 07/BC-SKHĐT ngày 09/01/2023.

³⁶ Chỉ số PAR INDEX: Năm 2021 xếp hạng 39/63; năm 2020 xếp hạng: 63/63; Năm 2021 tăng 24 bậc so với năm 2020.

Chỉ số SIPAS: Năm 2021 xếp hạng 53/63; năm 2020 xếp hạng: 59/63; Năm 2021 tăng 06 bậc so với năm 2020.
Chỉ số PAPI: Năm 2021 xếp hạng 43/63; năm 2020 xếp hạng : 60/63; Năm 2021 tăng 17 bậc so với năm 2020.

ngành, các cấp và còn đi sau, đi chậm so với nhiều địa phương trong cả nước: Tỷ lệ người dân tham gia dịch vụ công trực tuyến vẫn còn chưa cao như mong muốn, nhất là tại địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số do trình độ dân trí còn thấp, hạ tầng mạng còn kém phát triển.

- Chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số của các cấp, các ngành đã có sự chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn chưa có đủ sự quyết tâm, tính nêu gương và hành động cụ thể về triển khai thực hiện và phát triển chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực và địa phương quản lý, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, ngành.

- Mức độ thực hiện xử lý hồ sơ toàn trình trên môi trường mạng tại các đơn vị, địa phương còn thấp, nhất là đối với các đơn vị cấp huyện, cấp xã; chủ yếu việc trao đổi văn bản trên môi trường mạng được thực hiện tại vị trí văn thư của đơn vị.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian đến

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch CCHC hàng năm. Đồng thời thường xuyên tổ chức thực hiện kiểm tra công tác CCHC, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các sở, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Tổ chức đánh giá xác định Chỉ số CCHC hàng năm của tỉnh theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ; thực hiện điều tra xã hội học, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC đối với các sở, ban ngành, địa phương nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Chỉ đạo triển khai, phổ biến đến từng cán bộ, công chức và viên chức để thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh và Công văn số 2216/UBND-NC ngày 12/5/2022 về việc tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về kiểm soát TTHC. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021, Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.

- Duy trì và vận hành hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và Bộ phận Một cửa các cấp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao về triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia và chuẩn hóa, tích hợp để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối, tích hợp dùng chung hệ

thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện kịp thời, đạt kết quả các nhiệm vụ đã đề ra trong các kế hoạch liên quan đến phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi³⁷. Tiếp tục thực hiện nâng cấp phần mềm Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh (iGate 2.0) và kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư và các HTTT, CSDL chuyên ngành theo chỉ đạo, tiến độ của Văn phòng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, kính báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP UBND tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, P.CCHC&CTTN.

Tạ Công Dũng

³⁷ Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh.